

SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN CỬ CHI

Số: 15...../2023/TB-BV

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 12. tháng 01. năm 2023

Kính gửi: Quý Công ty (Nhà thầu)

Bệnh viện huyện Củ Chi kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Mua sắm án loát phẩm của Bệnh viện huyện Củ Chi.
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: số 1307 Tỉnh lộ 7, Ấp Chợ Cũ 2, Xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP.HCM.
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 12 tháng.
7. Yêu cầu về chào giá: chào giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước ngày 16./1./2023 hoặc đến khi Bệnh viện nhận đủ báo giá theo quy định.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá : Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện qua email: tothau.bvcc@gmail.com và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Tổ mua sắm số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM.

Số điện thoại liên hệ: 028.66548547 (Tổ mua sắm).

10. Yêu cầu khác :

- Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:
- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
 - + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu (nếu có);
 - + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực hoặc ký từ năm 2022 trở về sau đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế hoặc thông báo trúng thầu (nếu có);
 - + Nhà thầu cung cấp hàng mẫu của các mặt hàng trong bảng chào giá theo ghi chú của phụ lục.

Trân trọng .A

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TMS (T01).



GIÁM ĐỐC

Trần Chánh Xuân

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Ban hành kèm theo Thư mời chào số: 15..../2023/TB-BV, ngày 12. tháng 1.... năm 2023)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Bản cam kết	A5: 1 mặt	Tờ	1.500
2	Bảng kiểm sàng lọc người lớn	A4 : 1 mặt	Tờ	10.000
3	Bảng kiểm sàng lọc trẻ em	A4 : 1 mặt	Tờ	8.500
4	Bảng kiểm soát người bệnh trước khi đưa đến phòng mổ	A4 - in 2 mặt	Tờ	5.000
5	Bảng kiểm theo dõi (Chụp CT có thuốc cản quang)	A4 - in 2 mặt	Tờ	1.000
6	Bảng kiểm tiêm đại	A4 : 1 mặt	Tờ	10.500
7	Bảng kiểm tra quy chế hồ sơ bệnh án	A4 - in 2 mặt	Tờ	20.000
8	Bảng kiểm tra trước tiêm chủng đối với trẻ sơ sinh	A4 - in 1 mặt	Tờ	500
9	Bảng kiểm trước tiêm chủng đối với người lớn	A4 - in 1 mặt	Tờ	1.000
10	Bao thư số 1	Kích thước N22 x C13	Cái	2.100
11	Bao thư số 2	Kích thước: N25 x C35	Cái	3.100
12	Bao thư số 3	Kích thước N24 x C18	Cái	3.100
13	Bao thư số 4	Kích thước N17 x C11	Cái	1.100
14	Bìa Hồ sơ Bệnh án ngoại trú	A3 cán bóng mặt trong, bìa xanh ngoại, 15 tờ cùi (40 cm chia đôi x 300 cm)	Cái	25.000
15	Bìa Hồ sơ Bệnh án màu xanh	cán bóng mặt trong, bìa xanh , 15 tờ cùi (40 cm x 300 cm)	Cái	30.000
16	Bìa trao Quyết định	Giấy Couche 300gsm, kích thước 22 x 32 cm, 2 tay gấp cao 7cm, cán mờ 1 mặt	Cái	1.000
17	Biên bản hội chẩn phẫu thuật	A4 - in 2 mặt	Tờ	7.500
18	Đơn thuốc	A5 - in 1 mặt	Tờ	10.000
19	Giấy giới thiệu	A4 - 1 mặt, ngang, 100 luôn bìa, cán răng cưa giữa, bìa và ruột in 1 mặt	Cuốn	5
20	Giấy khám chữa bệnh theo yêu cầu	A4 - in 1 mặt	Tờ	6.100
21	Giấy khám sức khỏe dưới 18 tuổi	A3 - in 2 mặt	Tờ	500
22	Giấy khám sức khỏe trên 18 tuổi	A3 - in 2 mặt	Tờ	3.000
23	Giấy khám sức khỏe lái xe	A3 - in 2 mặt	Tờ	2.000
24	Hướng dẫn trẻ theo dõi sau tiêm	A5: 1 mặt	Tờ	1.000
25	Nhãn dán decal A4	1 tờ A4 - 20 cái	Tờ	2.000
26	Phiếu cam đoan chấp nhận phẫu thuật - thủ thuật và gây mê hồi sức	A4 - in 2 mặt	Tờ	5.000
27	Phiếu chăm sóc (MS:09/BV-01)	A4 - in 2 mặt	Tờ	16.000



STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	ĐVT	Số lượng
28	Phiếu chi 3 liên (trắng, hồng, xanh)	A5 - in 1 mặt, 100 trang (luôn bì), ruột: giấy carbonless, 03 liên (liên 1 trắng, 2: hồng, 3. xanh), bì xanh, cán răng cưa	Quyển	40
29	Phiếu chi định vật lý - PHCN - YHCT	A4 - in 2 mặt	Tờ	10.000
30	Phiếu cung cấp máu và thành phần máu	A4 trang ngang ,1 mặt	Tờ	3.000
31	Phiếu đề nghị cấp nhiên liệu	A6 - in 1 mặt, 100 trang (luôn bì), ruột: giấy carbonless, 02 liên (liên 1 trắng, 2: hồng), bì xanh, cán răng cưa	Cuốn	150
32	Phiếu điện tim A3	A3- 2 mặt	Tờ	25.000
33	Phiếu đồng ý xét nghiệm HIV	A4 - in 1 mặt	Tờ	3.000
34	Phiếu gây mê - Phiếu kiểm tra an toàn phẫu thuật	A3 - 2 mặt	Tờ	4.500
35	Phiếu khai thông tin người bệnh	A5	Tờ	2.500
36	Phiếu khám vào viện chung	A4 - in 1 mặt	Tờ	8.000
37	Phiếu nội soi đại tràng	A5 - in 1 mặt	Tờ	1.000
38	Phiếu theo dõi chức năng sống	A4- in 2 mặt	Tờ	6.000
39	Phiếu theo dõi điều trị điện trị liệu	A5- in 2 mặt, giấy ngang	Tờ	10.000
40	Phiếu theo dõi và chăm sóc người bệnh cấp I - II	A3 - in 1 mặt	Tờ	300
41	Phiếu thu 2 liên	2 liên (trắng hồng) cán răng cưa	Quyển	10
42	Phiếu thực hiện điện trị liệu - PHCN	A4 - in 2 mặt, giấy ngang	Tờ	10.000
43	Phiếu thực hiện điều trị vật lý - PHCN	A4 - in 2 mặt, giấy ngang	Tờ	10.000
44	Phiếu tổng hợp thuốc - vật tư y tế phòng mổ	A4 - in 2 mặt, giấy ngang	Tờ	5.000
45	Phiếu truyền dịch	A4 - in 1 mặt	Tờ	11.000
46	Phiếu truyền máu	A4 - in 2 mặt	Tờ	5.000
47	Phiếu truyền máu (Xét nghiệm hòa hợp miễn dịch truyền máu)	A4 - in 2 mặt	Tờ	3.000
48	Phiếu tư vấn - giải thích (Khoa Nhi)	A4 - in 2 mặt		500
49	Phiếu tư vấn - giải thích (khoa sản)	A4 - in 2 mặt, giấy ngang	Cuốn	200
50	Phiếu tư vấn - giải thích (Về tình trạng bệnh tật cho người bệnh và thân nhân người bệnh)	A4 - in 2 mặt	Tờ	16.000
51	Phiếu tư vấn - giáo dục sức khỏe cho người bệnh và gia đình cho người bệnh)	A4- in 1 mặt	Tờ	9.100
52	Phiếu tư vấn truyền máu	A4- in 1 mặt	Tờ	3.000
53	Phiếu tư vấn V/v sử dụng thuốc cản quang	A4- in 1 mặt	Tờ	2.500
54	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	A4 - in 1 mặt	Tờ	1.500
55	Phiếu xét nghiệm vi khuẩn lao	A4 - in 2 mặt	Tờ	1.500

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	ĐVT	Số lượng
56	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực	A3-gấp đôi, 200 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt màu đen)	Quyển	50
57	Sổ bàn giao Hồ sơ bệnh án	A4 - gấp đôi, 100 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt màu đen), ruột in 02 mặt một nội dung	Cuốn	50
58	Sổ bàn giao người bệnh chuyển tuyến	A3-gấp đôi, bìa xanh ngoài 1 mặt, in 2 mặt 1 nội dung.	Cuốn	20
59	Sổ bàn giao người bệnh chuyển viện	A5, in 2 mặt 1 nội dung, 100 trang luôn bìa	Quyển	50
60	Sổ bàn giao người bệnh vào khoa	A4 - gấp đôi, 100 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt màu đen), ruột in 02 mặt khác nội dung	Cuốn	50
61	Sổ bàn giao thuốc thường trực	A3-gấp đôi, 200 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt màu đen)	Quyển	50
62	Sổ biên bản hội chẩn	A3 gấp đôi, bìa cứng trắng - 50 trang luôn bìa	Cuốn	10
63	Sổ biên bản kiểm điểm tử vong	A5 - in 1 mặt. 100 trang luôn bìa	Cuốn	15
64	Sổ chẩn đoán hình ảnh	A3- gấp đôi 42 trang luôn bìa, bìa xanh	Quyển	20
65	Sổ giao nhận bệnh phẩm	A3 - gấp đôi, 200 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt màu đen), bìa lót (02 mặt khác nội dung) ruột in 02 mặt cùng nội dung	Cuốn	50
66	Sổ giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH	A4 - 1 mặt, ngang, 100 luôn bìa, cán răng cưa giữa, bìa và ruột in 1 mặt	Cuốn	600
67	Sổ hội chẩn	A4 - gấp đôi, 50 trang luôn bìa, in 2 mặt màu đen 1 nội dung	Cuốn	10
68	Sổ họp giao ban	A3- gấp đôi, 200 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (2 mặt khác nội dung màu đen),ruột in 02 mặt cùng nội dung	Cuốn	150
69	Sổ khám sức khỏe định kỳ theo thông tư 14	A3 - in 2 mặt, màu xanh, giấy cứng	Tờ	20.000
70	Sổ lý lịch máy	A3-gấp đôi, bìa xanh ngoài 1 mặt, in 2 mặt 1 nội dung, 20 trang.	Cuốn	250
71	Sổ mời hội chẩn	A4 - gấp đôi, 50 trang luôn bìa, in 2 mặt màu đen 1 02 mặt	Cuốn	10
72	Sổ phẫu thuật/Thủ thuật	A4 - in 2 mặt - cán răng cưa, 102 trang luôn bìa, màu xanh	Cuốn	20
73	Sổ quản lý, sửa chữa thiết bị y tế	A3- gấp đôi, 50 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (02 mặt khác 02 mặt màu đen),	Cuốn	10
74	Sổ sai sót chuyên môn	A4- gấp đôi, 100 trang luôn bìa, bìa xanh ngoài (1 mặt), ruột in 02 mặt cùng 02 mặt	Cuốn	15
75	Sổ tài sản Y - Dụng cụ		Cuốn	20
76	Sổ theo dõi xuất nhập thuốc hướng tâm thần (tiền chất)	A5-in 2 mặt, 100 trang luôn bìa, màu xanh	Cuốn	100
77	Sổ theo dõi xuất nhập thuốc gây	A4 - 02 mặt, ngang, 100 trang luôn	Cuốn	100
78	Sổ thủ thuật	A3-gấp đôi, bìa xanh ngoài 1 mặt	Cuốn	20
79	Sổ thủ thuật (Sân)	Ruột in 2 mặt, 2 nội dung, 50 trang	Cuốn	10



STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	ĐVT	Số lượng
80	Sổ tiêm chủng cơ bản cho trẻ em dùng cho tuyến xã, phường A2.1/YTCS	A3 - in 2 mặt - 50 trang luôn bìa cứng màu xanh, giấy ngang	Cuốn	5
81	Sổ tiêm ngừa	A4 : 1 mặt	Cuốn	10.000
82	Sổ tổng hợp thuốc dùng hàng ngày	A0 gấp đôi - in 2 mặt - 50 trang luôn bìa, màu xanh	Quyển	30
83	Sổ vào viện - ra viện - chuyển viện	A0 gấp đôi- in 2 mặt 2 02 mặt khác	Cuốn	100
84	Sổ xin xe ô tô cứu thương	A4 - 1 mặt, ngang, 100 luôn bìa, cán răng cưa giữa, bìa và ruột in 1 mặt	Cuốn	200
85	Thẻ xanh	7 x 10 cm, bìa xanh cứng	Tờ	2.000
86	Tờ điều trị	A4 - in 2 mặt	Tờ	20.000
87	Trích biên bản hội chẩn	A4 : 1 mặt	Tờ	2.000
88	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	A4 : 1 mặt	Tờ	1.000
89	Túi giấy kết quả khám sức khỏe	Giấy Couche 300gsm, kích thước 22 x 32 cm, 2 tay gấp cao 7cm, cán mờ 2 mặt	cái	5.000
90	Sổ khám bệnh (Đôi sang bìa sổ khám bệnh)	Giấy Couche 300gsm, kích thước 22 x 32 cm, 2 tay gấp cao 7cm, cán mờ 1 mặt	cuốn	30.000

6